

**THÔNG TƯ số 18-TC/TCT ngày
12-3-1993 hướng dẫn xử lý tiền
phạt chậm nộp thuế xuất, nhập
khẩu.**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 659-KTTH ngày 23-2-1993 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc xử lý tiền phạt chậm nộp thuế xuất, nhập khẩu như sau:

1. Các khoản phạt chậm nộp thuế xuất, nhập khẩu phát sinh từ các lô hàng có tờ khai hải quan đăng ký trước ngày 1-4-1992. Sau khi đã nộp hết nợ thuế, các doanh nghiệp sẽ được miễn tiền phạt chậm nộp của những lô hàng trên. Đối với các lô hàng có tờ khai đăng ký trước ngày 1 tháng 4 năm 1992, nếu đã nộp hết số nợ thuế quá hạn thì Hải quan tỉnh, thành phố tiến hành miễn và thanh khoản toàn bộ số tiền phạt chậm nộp.

Thời hạn để xử lý miễn tiền phạt chậm nộp của các lô hàng xuất, nhập khẩu trước ngày 1-4-1992 chỉ được thực hiện chậm nhất là đến ngày 31-12-1993. Sau thời điểm này, đơn vị nào còn nợ thuế thì không được xem xét việc miễn tiền phạt chậm nộp.

2. Đối với các khoản phạt chậm nộp của các lô hàng có tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 1-4-1992 trở về sau: các đơn vị có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền phạt vào ngân sách Nhà nước theo đúng luật định. Nếu nợ phạt nộp chậm quá 90 ngày thì Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện các biện pháp cưỡng chế thu như đối với các khoản nợ thuế xuất, nhập khẩu.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt việc thanh toán nợ thuế xuất, nhập khẩu theo đúng tinh thần công văn số 1888-TC/TCT ngày 12-10-1992 của Bộ Tài chính và tiền *phạt chậm nộp thuế xuất, nhập khẩu* theo tinh thần Thông tư này để tránh tồn đọng dây dưa nợ thuế. Tổng cục Hải quan chỉ

đạo Hải quan tỉnh, thành phố đôn đốc các đơn vị còn dây dưa nợ thuế nộp kịp thời vào ngân sách Nhà nước.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

PHAN VĂN DĨNH

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

**CHỈ THỊ số 14-CT ngày 1-3-1993 về
ngăn chặn và chống tệ nạn mại
dâm.**

Ở nước ta, hiện nay tệ nạn mại dâm đang phát triển gây hậu quả xấu đến đời sống văn hóa xã hội, trật tự trị an trong nhân dân, làm vẩn đục truyền thống đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc.

Tệ nạn đó còn phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình và nghiêm trọng hơn là tạo điều kiện tốt cho dịch bệnh Sida phát triển.

Tệ mại dâm có nguy cơ ngày càng gia tăng ở nhiều nơi, đặc biệt là ở các đô thị, các khu công nghiệp, nơi tập trung dân cư, khách sạn, nhà hàng, công viên, bến cảng...

Một trong những nguyên nhân chính gây ra tình trạng này là do công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức và lối sống lành mạnh trong nhân dân chưa được đề cao, chưa làm cho mọi người, mọi ngành, mọi giới nhận thức được đầy đủ về tầm quan trọng và trách nhiệm của việc chống nạn mại dâm, công tác quản lý Nhà nước về mặt xã hội còn buông lỏng, xử phạt không nghiêm tạo cơ hội cho những kẻ có lối sống buông thả, ăn chơi sa đọa và bọn mua dâm, bán dâm lợi dụng.

Thực hiện Nghị quyết số 5-CP ngày 29-1-1993 của Chính phủ về "ngăn chặn và chống tệ nạn mại dâm" nhằm làm lành mạnh đời sống xã hội, Bộ Văn hóa - Thông tin yêu cầu các ngành, các cấp văn hóa - thông tin, các cơ quan thông tin đại

chúng, các ngành, địa phương và các tổ chức xã hội, thực hiện các nhiệm vụ sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC NGÀNH VĂN HÓA THÔNG TIN

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 5-CP của Chính phủ "Về ngăn chặn và chống tệ nạn mại dâm". Nhận rõ trách nhiệm của ngành như trong Nghị quyết đã nêu: "Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Văn hóa - Thông tin phối hợp nghiên cứu đưa vào giáo dục trong nhà trường và toàn xã hội các kiến thức cần thiết về tác hại của nạn mại dâm, tuyên truyền, vận động lối sống lành mạnh, có văn hóa, động viên các tầng lớp nhân dân đấu tranh ngăn chặn và xóa bỏ tệ nạn này". Từ đó đề ra những biện pháp thích hợp và hiệu quả trong các hoạt động văn hóa - thông tin nhằm góp phần xóa bỏ tệ nạn mại dâm.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động văn hóa - thông tin bằng việc nghiên cứu, soạn thảo các văn bản quy chế thích hợp và chặt chẽ để chống các hiện tượng làm ô nhiễm môi trường văn hóa. Phối hợp với cơ quan Hải quan kiên quyết ngăn chặn việc nhập các băng hình, băng nhạc Karaôkê, sách, báo, tranh ảnh, văn hóa phẩm có nội dung đồi trụy, kích động dâm ô.

- Kết hợp với cơ quan công an và các ngành hữu quan tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động xuất bản, báo chí, chiếu phim, Karaôkê, Video, biểu diễn nghệ thuật, buôn bán, phổ biến tranh ảnh. Bất kỳ cấp, ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân nào vi phạm quy chế, pháp luật kiên quyết xử lý nghiêm minh.

- Phối hợp với các cơ quan giáo dục và đào tạo, các trường học, đưa vào nhà trường và toàn xã hội kiến thức cần thiết về tác hại của tệ nạn mại dâm; khơi dậy trong mọi người tình cảm và đạo đức trong sáng, truyền thống văn hóa và phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc, nhằm xây dựng nếp sống lành mạnh trong nhân dân.

- Các đơn vị nghệ thuật, triển lãm, chiếu bóng, các nhà văn hóa, các đội thông tin lưu động, các cơ quan xuất bản cần tạo ra những hình thức hoạt

động với nội dung phê phán lối sống dâm ô, trụy lạc, lên án những hành vi xấu xa của các chủ chứa, bọn cò mồi và dẫn gái mại dâm; mở rộng cuộc vận động phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Đồng thời phân tích rõ hậu quả tai hại của nạn mua dâm, bán dâm, gắn với thảm họa Sida, đe dọa đến sự tồn vong của giống nòi để mọi người thấy rõ tầm quan trọng của việc ngăn ngừa và xóa bỏ tệ nạn mại dâm.

II. ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG

- Tất cả các báo chí, các đài phát thanh, truyền hình, các nhà xuất bản và các phương tiện thông tin đại chúng không được đăng, phát, xuất bản các tin, bài, hình ảnh có nội dung và hình thức kích dục.

- Cần phát động chiến dịch tuyên truyền, giáo dục với chủ đề chống mại dâm.

- Các báo ngày và báo tuần cần có một chuyên mục tuyên truyền giáo dục lối sống lành mạnh và lên án nạn mại dâm, mua dâm với nhiều hình thức như lên án các ổ chứa, các thủ đoạn làm tiền bằng gái điếm, có thể nêu tên và hình ảnh kẻ xấu.

- Các báo: "Tiền phong", "Tuổi trẻ", "Phụ nữ" cần có trang diễn đàn thanh niên, phụ nữ với chủ đề "bài trừ mại dâm".

- Các đài phát thanh, truyền hình cần có chuyên mục văn hóa xã hội để tuyên truyền, giáo dục và vận động mọi tầng lớp nhân dân có lối sống lành mạnh và tham gia bài trừ và xóa bỏ tệ nạn mại dâm.

III. ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC XÃ HỘI

Các cơ quan, đơn vị, các nhà hàng, nhà nghỉ, khách sạn... thuộc các ngành, địa phương, đoàn thể và các tổ chức xã hội, có tổ chức sinh hoạt văn hóa giải trí, hoặc làm dịch vụ văn hóa với các hình thức như biểu diễn nghệ thuật, thời trang, chiếu phim, Video, Karaôkê thực hiện đúng các quy chế về hoạt động văn hóa hiện hành. Tuyệt đối không tuyên truyền phổ biến các nội dung xấu, mang

tính kích dục. Cần tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ vui tươi lành mạnh phục vụ quần chúng, góp phần cùng xã hội chống tệ nạn mại dâm.

Bài trừ tệ nạn mại dâm là vấn đề rất bức xúc về văn hóa xã hội. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan thông tin đại chúng và các ngành, địa phương, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các cá nhân thực hiện tốt Chỉ thị này để sớm xóa bỏ tệ nạn mại dâm.

K.T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin

Thứ trưởng

VŨ KHẮC LIÊN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

CHỈ THỊ số 136-NCPL ngày 11-3-1993 về việc thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về phòng, chống và kiểm soát ma túy; về ngăn chặn và chống tệ nạn mại dâm.

Chính phủ vừa ra Nghị quyết số 6-CP ngày 29-1-1993 "về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy" và Nghị quyết số 5-CP ngày 29-1-1993 "về ngăn chặn và chống tệ nạn mại dâm". Để góp phần có hiệu quả vào việc thực hiện các Nghị quyết đó của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao lưu ý các Tòa án các cấp một số vấn đề như sau:

1. Khi xét xử các hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy, các Tòa án cần thực hiện nghiêm chỉnh Thông tư liên ngành số 7-TTLN ngày 5-12-1992 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ hướng dẫn việc áp dụng Điều 96a và Điều 203 Bộ Luật Hình sự.

Đối với vật chứng là thuốc phiện và các chất ma túy khác, tại điểm c, mục 1 Nghị quyết số 6-CP

ngày 29-1-1993 của Chính phủ đã nêu rõ: "Tiêu hủy các sản phẩm là thuốc phiện và các chất ma túy khác thu được". Vì vậy, từ nay trở đi, khi xét xử sơ thẩm các hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy, Hội đồng xét xử cần quyết định tiêu hủy số vật chứng là thuốc phiện và các chất ma túy khác theo quy định ở khoản 1 và khoản 2 Điều 58 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Những Tòa án hiện đang giữ thuốc phiện và các chất ma túy khác là vật chứng trong các vụ án đã được xét xử, cần tổ chức tiêu hủy số thuốc phiện và các chất ma túy đó.

Việc tiêu hủy thuốc phiện và các chất ma túy khác cần được tổ chức chu đáo, phải lập biên bản, mở niêm phong, cân đo lại vật chứng, phải có sự chứng kiến của các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát. Trường hợp niêm phong bị vi phạm, vật chứng bị mất hoặc thiếu hụt phải làm biên bản chặt chẽ và có biện pháp xác minh làm rõ nguyên nhân và quy trách nhiệm để xử lý cho nghiêm minh.

Ngoài việc trừng trị nghiêm khắc những tên buôn bán, vận chuyển các chất ma túy, cần xử phạt nghiêm khắc những tên tổ chức dùng chất ma túy.

2. Về việc xử lý các hành vi mại dâm

Nghị quyết số 5-CP ngày 29-1-1993 của Chính phủ đã nhấn mạnh: "Xử phạt thật nghiêm người chứa chấp, dụ dỗ, dẫn dắt mỗi gái mại dâm dưới mọi hình thức...". Vì vậy, khi xét xử những kẻ chứa mại dâm, dụ dỗ hoặc dẫn người mại dâm theo Điều 202 Bộ Luật Hình sự, các Tòa án cần tuyên phạt kẻ phạm tội với mức án cao theo khung hình phạt mà điều luật đã quy định. Kiên quyết không cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với những người trực tiếp quản lý cơ sở quốc doanh (như khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, vũ trường...) mà tổ chức chứa mại dâm thì phải bị xử phạt nghiêm khắc theo Điều 202 Bộ Luật Hình sự. Trong trường hợp vi thiếu trách nhiệm mà để người dưới quyền mình tổ chức chứa mại dâm tại cơ sở do mình trực tiếp quản lý thì bị xét xử về tội "thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"